

Một số kiến nghị nhằm nâng cao chất lượng giảng dạy biên dịch

Lê Hoài Ân*

Khoa Ngôn ngữ và Văn hóa Phương Tây, Trường ĐHNN – ĐHQG Hà Nội, Đường Phạm Văn Đồng, Cầu Giấy, Hà Nội, Việt Nam

Nhận ngày 15 tháng 10 năm 2011

Tóm tắt. Chất lượng đào tạo không chỉ phụ thuộc vào chương trình giảng dạy, mà còn phụ thuộc vào nhiều yếu tố khác, chẳng hạn như việc tổ chức giảng dạy. Trong bài viết này, tác giả đưa ra một số kiến nghị liên quan trực tiếp đến việc giảng dạy biên dịch như *chọn văn bản, mô tả chức năng bản dịch, phân tích văn bản nguồn, tách riêng dạy dịch ra tiếng mẹ đẻ và dịch ra ngoại ngữ, hài hòa giữa phần lý thuyết và thực hành biên dịch, kết hợp nhiều mô hình giảng dạy biên dịch*. Theo kinh nghiệm và xét về mặt lý thuyết cũng như thực hành dịch, những phương diện trên có ảnh hưởng vô cùng quan trọng đến chất lượng giảng dạy biên dịch nói chung.

Từ khóa: giảng dạy biên dịch, giờ biên dịch, chọn văn bản, chức năng bản dịch.

Có nhiều yếu tố tác động trực tiếp đến chất lượng giảng dạy biên dịch nói chung và giảng dạy biên dịch liên quan đến cặp ngôn ngữ Đức-Việt nói riêng. Những phương diện giáo học pháp như *chọn văn bản, mô tả chức năng bản dịch, phân tích văn bản nguồn, tách riêng dạy dịch ra tiếng mẹ đẻ và dịch ra tiếng nước ngoài, sự hài hòa giữa phần lý thuyết và thực hành biên dịch và kết hợp các mô hình giảng dạy* hiện vẫn chưa được lưu ý đến một cách thích đáng trong giảng dạy biên dịch tại Bộ môn Dịch, Phân khoa tiếng Đức – Trường ĐHNN – ĐHQG Hà Nội. Bài viết này sẽ lần lượt bàn về các phương diện giáo học pháp vừa nêu, đồng thời đưa ra một số kiến nghị nhằm nâng cao chất lượng giảng dạy biên dịch.

1. Chọn văn bản

Trong lĩnh vực giáo học pháp biên dịch, có những nguyên tắc khác nhau cho việc lựa chọn văn bản đưa vào sử dụng trong giờ biên dịch, ví dụ *tính phù hợp về giáo học pháp, độ xác thực, chủ đề, độ khó, loại hình văn bản, độ dài văn bản, tính hấp dẫn và tính thời sự*. [1] Có thể nói rằng, những nguyên tắc nêu trên chưa được chú ý đến một cách hợp lý. Những văn bản đưa vào giờ dạy biên dịch chủ yếu là lấy trên mạng, in ra, phát cho sinh viên và sử dụng cho cả học kỳ. Những văn bản này đề cập đến nhiều chủ đề khác nhau theo như chương trình giảng dạy được phê duyệt. Chúng chủ yếu là những bản tin, tức là những văn bản có chức năng chủ đạo là thông tin. Rõ ràng là những văn bản đưa vào giờ dạy biên dịch còn rất đơn điệu. Điều đó không phù hợp với thực tiễn dịch thuật vô cùng phong phú và đa dạng, với sự xuất hiện của nhiều loại hình văn bản khác nhau. Một số sinh viên ra trường cho biết là nhiều khi họ không biết cách dịch những văn bản quảng cáo như

*ĐT: (+84) 1252609098

E-mail: hoaianle03@googlegmail.com

thế nào, bởi vì những loại hình văn bản này hầu như không được luyện trong thời gian học tại trường. Tất nhiên là không thể đưa tất cả mọi loại hình văn bản trong thực tiễn dịch thuật vào chương trình giảng dạy được. Nhưng có lẽ sẽ hợp lý hơn nếu như người dạy chú ý đến những loại hình văn bản phổ thông nhất. Việc chỉ lựa chọn bản tin trên mạng, trên báo chí và đưa vào áp dụng trong giờ biên dịch có lẽ cũng không hợp với nguyện vọng của sinh viên và đặc biệt là không phù hợp với những yêu cầu đa dạng của thực tiễn hoạt động nghề nghiệp. Bản tin là cách lựa chọn dễ dàng nhất cho giáo viên, nhưng chỉ có kỹ năng dịch loại hình văn bản này thì hoàn toàn chưa đủ để làm nghề một cách chuyên nghiệp.

Hiện các giáo viên dạy dịch tại Phân khoa tiếng Đức vẫn chưa thống nhất với nhau về tính thời sự của những văn bản sử dụng trong giờ biên dịch. Không ít giáo viên rất hay dùng bản tin trên báo mạng, bởi vì họ cho rằng bản tin là những văn bản có tính thời sự cao và qua đó có thể kích thích sự quan tâm và hứng thú của người học. Ý tưởng này có thể hiểu được, nhưng cũng phải nhấn mạnh là bản tin chỉ là một tiểu loại của loại hình văn bản thiên về chức năng thông tin. Cần phải lưu ý đến những tiểu loại văn bản khác trong nhóm này. Ngoài ra, một bản tin của ngày “hôm nay” [1] hoàn toàn không nói lên điều gì về tính thời sự của văn bản theo nghĩa rộng của ngôn từ. Nội dung sự tình được đề cập đến trong một bản tin có thể hấp dẫn người học. Nhưng điều đó không đảm bảo chắc chắn là văn bản đó cũng hấp dẫn xét về phương diện dịch thuật, bởi vì trong biên dịch, những yếu tố nằm trong và ngoài văn bản mới đóng vai trò chủ đạo, chứ không phải là sự việc có mang tính thời sự hay không.

Một điểm nữa mà người viết cũng muốn bổ sung là trong đa số trường hợp, giáo viên không đủ thời gian để chuẩn bị thật tốt về giáo học pháp khi đưa bản tin vào giờ dạy. Khi dạy một văn bản báo chí, nếu giáo viên không được chuẩn bị kỹ về giáo học pháp thì sẽ ảnh hưởng tiêu cực đến chất lượng của giờ dạy biên dịch. Một văn bản cho giờ dạy dịch nhất định phải

được chuẩn bị kỹ về giáo học pháp. Trong giờ dạy thực hành tiếng, giáo viên có thể sử dụng những gợi ý về giáo học pháp trong sách hướng dẫn dành cho giáo viên. Nhưng trong giờ biên dịch, tình hình hoàn toàn khác. Giáo viên đảm nhiệm môn học phải tự tìm kiếm, sưu tầm và biên soạn tài liệu giảng dạy, vì thế cần phải có đủ thời gian cho công tác chuẩn bị, xử lý tài liệu về mặt giáo học pháp. Nếu giáo viên biên dịch mà còn hạn chế về năng lực ngoại ngữ và tiếng mẹ đẻ thì giai đoạn chuẩn bị giáo học pháp càng cần phải thực hiện một cách chu đáo và cẩn trọng. Các giáo viên dạy dịch tại Phân khoa tiếng Đức không ai được đào tạo chuyên nghiệp về dịch. Một số người tự tích lũy kinh nghiệm dịch thuật. Theo tác giả biết thì cho đến nay ở Việt Nam cũng như ở Đức, không có chương trình đào tạo giáo viên dạy dịch, mà chỉ có những khóa bồi dưỡng do Viện Goethe tổ chức dành cho giáo viên tiếng Đức là người nước ngoài với những chuyên đề như *Giáo học pháp biên dịch* hoặc *Biên dịch trong giờ học tiếng Đức như là một ngoại ngữ*. Phần lớn giảng viên biên dịch tại Phân khoa tiếng Đức không chỉ dạy biên dịch mà còn dạy thực hành tiếng. Xét về mặt lý thuyết và thực hành dịch, để đào tạo được những biên dịch viên chuyên nghiệp cần phải chuyên môn hóa dần đội ngũ giảng dạy biên dịch.

Trong giờ dạy biên dịch, không thể quan tâm đến tất cả các loại hình văn bản được, vì thế cần xác định ưu tiên lựa chọn và đưa vào giảng dạy những loại hình văn bản thông dụng nhất trong thực tế như: thư giao dịch thương mại, hướng dẫn sử dụng, thông tin chuyên môn (trong tạp chí chuyên ngành), biên bản hội nghị, hợp đồng, văn bằng/chứng chỉ (thuộc loại hình văn bản thiên về thông tin); văn bản quảng cáo (thuộc loại hình văn bản thiên về chức năng kêu gọi); văn xuôi, văn học thường thức, văn học thiếu nhi và phụ đề phim (thuộc nhóm văn bản thiên về chức năng biểu cảm). Trong những cuốn sách giáo khoa về dạy tiếng Đức ở các trình độ khác nhau cũng có nhiều loại hình văn bản rất hay để luyện các kỹ năng ngôn ngữ. Những văn bản này hoàn toàn có thể áp dụng

được cho giờ biên dịch, bởi vì chúng phù hợp với từng trình độ tiếng của sinh viên, chủ đề cũng như từ vựng đều quen thuộc đối với người học - điều này là một cơ sở không thể thiếu được đối với giờ học dịch. Giáo viên biên dịch lúc này chỉ còn nhiệm vụ là chuẩn bị về mặt giáo học pháp cho giờ dạy. Cũng có thể có ý kiến cho rằng sinh viên sẽ không quan tâm lắm đến những văn bản này, bởi vì chúng đã từng được đề cập đến trong giờ học thực hành tiếng. Ý kiến này không phải là không có lý, nhưng cũng xin nhấn mạnh một điều: Những văn bản này đúng là đã được sử dụng trong giờ học thực hành tiếng, nhưng trong giờ dịch, chúng được sử dụng cho một mục đích hoàn toàn khác. Vì vậy, giờ học dịch hoàn toàn có thể sẽ rất thú vị và hiệu quả, nếu những văn bản này được lựa chọn tốt và chuẩn bị kỹ về giáo học pháp.

2. Mô tả chức năng bản dịch

Xét về phương diện lý thuyết và thực hành dịch thuật, chức năng bản dịch cần phải được mô tả và diễn đạt một cách hiện ngôn [2], bởi vì bản mô tả chức năng bản dịch nêu ra cho người dịch biết những yêu cầu về chức năng bản dịch, đối tượng hướng đến của bản dịch và trong trường hợp cần thiết, nêu lên cả những yêu cầu đặc biệt đối với bản dịch [3]. Trong đào tạo biên dịch tại Phân khoa tiếng Đức, phương diện này vẫn chưa được chú ý đến. Có thể là nhiều người dạy cũng không nhận thức được tầm quan trọng thực sự của việc mô tả chức năng bản dịch, bởi vì cho đến nay, hầu như người ta chỉ quan tâm đến những văn bản dạng bản tin trong giờ biên dịch. Sinh viên tự hiểu dịch tức là thể hiện lại những thông báo của văn bản nguồn cho người tiếp nhận là người Đức hoặc người Việt tùy theo chiều chuyển dịch. Cách hiểu này không phải là sai, nhưng cũng chưa đủ, bởi vì điều đó chỉ đúng với trường hợp dịch những văn bản thiên về chức năng thông tin mà thôi. Thậm chí trong những bài tập dịch chính thức khi thi/kiểm tra hết học phần của Bộ môn Dịch cũng không có phần mô tả chức năng bản

dịch (Xem: Ví dụ trang sau (tr. 249) lấy từ ngân hàng dữ liệu của Phân khoa tiếng Đức Hà Nội).

Những bài tập kiểm tra biên dịch ở ví dụ vừa nêu cho thấy là ở đây chỉ có những thông tin về chiều chuyển dịch và số điểm tối đa dành cho từng phần. Nói chung có thể nói rằng, mô tả chức năng bản dịch vẫn còn là một khái niệm mới đối với giáo viên và sinh viên biên dịch. Cần nghiên cứu và xem xét để đưa vào giờ biên dịch nhiều loại hình văn bản khác nhau để luyện cho sinh viên biết cách dịch định hướng theo chức năng văn bản [4]; [5]; [6] và đối tượng tiếp nhận bản dịch. Giờ biên dịch cần phải mang đến được cho sinh viên một bức tranh thực về hoạt động dịch thuật. Trong thực tế, người dịch, với tư cách là chuyên gia về văn bản và chuyên gia về văn hóa, cần phải thảo luận với người giao hợp đồng dịch về những yêu cầu đối với bản dịch và trong trường hợp cần thiết, có thể tư vấn cho người giao hợp đồng.

3. Phân tích văn bản nguồn

Trong thời gian học tập và nghiên cứu tại Hamburg (Đức), tác giả có tiến hành khảo sát lỗi dịch thuật dựa vào các bản dịch của sinh viên người Việt học tiếng Đức và có đưa ra một số lưu ý về các lỗi biên dịch do người dịch chưa thực sự chú ý đến bước phân tích văn bản nguồn. Tác giả cũng cố gắng phân tích những lý do dẫn đến những lỗi dịch thuật thông kê được trong các bản dịch. Một trong những nguyên nhân mắc lỗi là việc mô tả chức năng bản dịch trong giờ học chưa được thực hiện một cách thật chu đáo và cẩn trọng. Nếu như bước này không được thực hiện thì người dịch không đủ cơ sở để phân tích văn bản nguồn một cách chính xác. Chúng ta có thể thấy ở đây có hiện tượng mà người ta gọi là “hiệu ứng dominô”. Bởi vì hầu như chỉ có những văn bản thiên về chức năng thông tin được đưa vào giờ dịch, cho nên người ta không nhận thấy sự cần thiết

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NGOẠI NGỮ
ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI
KHOA NN & VH PHƯƠNG TÂY

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**ĐỀ THI KẾT THÚC HỌC PHẦN LẦN 1
HỌC KỲ II NĂM HỌC 2006 – 2007 KHÓA 37**

Môn thi: **BIÊN DỊCH 4**

Ngày thi: **02.05.2007** Thời gian làm bài: **60 phút**

(Thí sinh được sử dụng từ điển và các tài liệu khác có liên quan. CBCT không giải thích gì thêm.)

I. Deutsch – Vietnamesisch (10 Punkte)

1. Die Neuausrichtung der Strategie im Schwerpunkt Nachhaltige Wirtschaftsentwicklung ist noch nicht abgeschlossen, doch sollte der Förderbereich Privatsektorförderung in begrenztem Umfang als Querschnittsthema (sektorübergreifendes Thema) in verschiedenen Gebieten in Vietnam weiterverfolgt werden. (2 Punkte)
2. Zielgruppe der deutschen Entwicklungszusammenarbeit ist die Bevölkerung in ländlichen Gebieten unter größtmöglicher Berücksichtigung der Armutsrelevanz. (2 Punkte)
3. Der Beitritt Vietnams zur Welthandelsorganisation (WTO) wurde im Januar 2007 von der vietnamesischen Regierung ratifiziert. Seither befindet sich Vietnam in einem Prozess der Anpassung des Wirtschafts-, Rechts- und Verwaltungssystems an die Bedingungen der WTO-Regeln. (2 Punkte)
4. Im Hinblick auf mögliche handelshemmende und diskriminierende Subventionen – in Form von Steuererleichterungen und Bonuszahlungen – hat Vietnam zugesagt, alle nicht-konsistenten Subventionen, vor allem Exportsubventionen für Agrarerzeugnisse, auszusetzen. (2 Punkte)
5. Da es in Son La nur eine einzige Arbeitsvermittlungsstelle gibt und kaum Erfahrungen über innovative Berufsbildungskonzepte vorhanden sind, sollten selektive Förderaktivitäten auch in diesen Bereichen erwogen werden. (2 Punkte)

phải diễn đạt rõ ràng và tường minh những yêu cầu đối với bản dịch để người dịch, ở đây là

sinh viên biên dịch, có cơ sở phân tích chi tiết văn bản nguồn phục vụ cho giai đoạn tái tạo

văn bản. Và cũng bởi vì không có phần mô tả chức năng bản dịch, cho nên người học cũng không đủ cơ sở để thực hiện được tốt bước phân tích văn bản nguồn. Có lẽ vì thế mà việc đánh giá và cho điểm của giáo viên biên dịch vẫn còn nặng về cảm tính hoặc dựa theo cách đánh giá kỹ năng diễn đạt viết trong giai đoạn thực hành tiếng, chứ không có những cơ sở thật thuyết phục và khách quan dành riêng cho việc đánh giá dịch phẩm.

Tại Bộ môn Dịch thuộc Phân khoa tiếng Đức, Trường ĐHN - ĐHQGHN, thỉnh thoảng có những buổi các giáo viên dự giờ để học hỏi và góp ý cho nhau về phương pháp giảng dạy. Trong giờ biên dịch, người ta đặc biệt coi trọng những bài luyện thực hành dịch, tức là bước tạo bản dịch. Dựa vào phương châm “có công mài sắt, có ngày nên kim” hoặc “khổ luyện thành tài”, người dạy thường xuyên yêu cầu người học thực hiện hoàn chỉnh bước tái tạo văn bản, tức là lúc nào cũng phải có một sản phẩm dịch. Chương trình đào tạo dịch thuật tại Phân khoa cũng cho thấy là ngay từ học kỳ 4, khi mà việc đào tạo dịch mới bắt đầu, người ta đã đưa vào chương trình chuyên đề *Thực hành Biên dịch*. Điều đó cho phép chúng ta suy luận là giờ biên dịch chủ yếu tập trung vào việc rèn luyện năng lực tạo văn bản, hay nói cách khác, người ta tập trung một cách thái quá vào việc tạo ra dịch phẩm, chứ không quan tâm đến cả quá trình dịch với những giai đoạn khác nhau theo một quy trình chặt chẽ. Xét về phương diện lý thuyết và thực hành biên dịch, cách tiếp cận trên không phù hợp với những yêu cầu của nghề biên dịch. Năng lực tạo văn bản vững vàng trong biên dịch có lẽ chỉ có thể được hình thành trên cơ sở phân tích văn bản nguồn một cách hợp lý. Ngoài ra cũng không được phép quên là sinh viên cần phải nắm được những giai đoạn khác nhau trong cả quá trình dịch và thứ tự hợp lý của các giai đoạn này. Cách tiếp cận vẫn đề như vậy sẽ giúp người học hoàn thiện một cách có hệ thống các kỹ năng trong dịch thuật, ví dụ như năng lực tìm hiểu văn bản, năng lực xác định loại hình văn bản và phân tích văn bản [7], năng lực tra cứu, kỹ năng sản

sinh văn bản và năng lực biên tập, chỉnh sửa bản dịch thô (còn gọi là giai đoạn đảm bảo chất lượng dịch phẩm).

Trong những công trình nghiên cứu về lý luận biên dịch và trong thực tế, quá trình biên dịch được chia thành nhiều giai đoạn như giai đoạn tiếp nhận, sản sinh và biên tập. Việc phân tích văn bản nguồn thuộc giai đoạn tiếp nhận, tức là người dịch tìm hiểu văn bản nguồn và thực hiện tất cả những bước chuẩn bị quan trọng nhất cho giai đoạn tái tạo văn bản [8]. Vì vậy, việc rèn luyện năng lực tiếp nhận, tìm hiểu văn bản nguồn không được phép bỏ qua hoặc làm một cách chiếu lệ trong giờ biên dịch. Nhiều bài luyện trong giai đoạn tái tạo văn bản thực ra có thể hoàn thành ở nhà. Điều đặc biệt quan trọng là trong giờ biên dịch, giáo viên tìm cách từng bước truyền đạt cho sinh viên những kỹ năng cơ bản của cả quá trình dịch, từ giai đoạn chuẩn bị dịch cho đến giai đoạn biên tập dịch phẩm thô để có sản phẩm hoàn thiện cuối cùng. Xét về mặt sư phạm, việc quan tâm đúng mức đến tất cả các bước của cả quá trình dịch theo một thứ tự hợp lý là một việc làm vô cùng cần thiết. Những hiện tượng như “nhảy cóc” bỏ qua một bước quan trọng như phân tích văn bản nguồn hoặc thực hiện bước này một cách hời hợt thể hiện một phong cách làm việc thiếu chuyên nghiệp. Cách làm việc như vậy có thể làm cho sinh viên bị nhiễm thói quen này và điều đó chắc chắn sẽ không giúp người học có được những dịch phẩm chất lượng trong môi trường làm việc chuyên nghiệp sau khi ra trường.

4. Tách riêng dạy dịch ra tiếng mẹ đẻ và dịch ra ngoại ngữ

Chương trình đào tạo dịch thuật tại Phân khoa tiếng Đức Hà Nội cho thấy là việc dạy dịch ra tiếng mẹ đẻ và dịch ra tiếng nước ngoài không được tiến hành riêng biệt trong giờ biên dịch. Sinh viên chuyên ngành biên dịch và phiên dịch cũng không được đào tạo riêng. Hai chiều dịch được tiến hành trong cùng một buổi học. Bình thường thì một buổi học biên dịch kéo dài 90 phút (02 tiết). Trong nửa đầu của

buổi học (45 phút), tùy giáo viên và tùy trọng tâm của giờ học, người ta tiến hành dạy dịch ra tiếng Việt và trong nửa sau của buổi học, dạy dịch ra tiếng Đức. Thông thường thì giáo viên thường dành nhiều thời gian cho phần dịch ra tiếng Đức hơn là cho phần dịch ra tiếng Việt. Trong kiểm tra/thi biên dịch, cả hai chiều dịch đều được kiểm tra như nhau: một phần dịch ra tiếng Việt và một phần dịch ra tiếng Đức.

Theo ý của tác giả thì có lẽ sẽ hợp lý hơn nếu như hai chiều dịch được tiến hành riêng biệt vào những buổi học khác nhau, có nghĩa là trong một buổi học gồm 2 tiết, chúng ta chỉ tập trung vào phần dịch ra tiếng Việt và trong buổi học khác, tập trung vào phần dịch ra tiếng Đức. Chúng ta có thể thống nhất với nhau là dịch theo chiều nào cũng có cái khó riêng và những yêu cầu đối với mỗi chiều chuyển dịch cũng rất khác nhau. Nếu trong một buổi học mà người ta quan tâm đến cả hai chiều chuyển dịch, thì thường sẽ phải chịu áp lực về thời gian và điều đó có thể dẫn đến vấn đề là cả hai chiều chuyển dịch đều không được thực hiện một cách chu đáo, cẩn thận. Trong giờ biên dịch, vấn đề không phải chỉ là tìm ra được những phương án dịch, mà quan trọng hơn là tìm cách lập luận một cách tự tin và thuyết phục cho những phương án dịch khác nhau, tức là điểm cốt lõi ở đây là tranh luận với nhau về những xuất phát điểm dẫn đến “những” phương án dịch khác nhau, chứ không phải là cách để có được “một phương án dịch duy nhất”¹ [9]. Từ những quan sát của bản thân, tác giả có thể khẳng định là chiều dịch từ tiếng Đức ra tiếng Việt thường chỉ được làm một cách đại khái. Người dạy nhiều khi thiếu thời gian để thực hiện thật chu đáo những bài luyện dịch ra tiếng Đức. Vì vậy họ thường yêu cầu sinh viên đọc phương án dịch của mình, ví dụ phương án dịch một câu hoặc

hai câu văn bản nguồn. Sau đó là bước thảo luận hoặc chỉnh sửa phương án dịch vừa trình bày và cứ như thế, những sinh viên khác cũng sẽ đến lượt “đọc” [1] phương án dịch của mình. Bằng cách thức này, những tiểu kỹ năng cần thiết trong biên dịch thường bị sao nhãng. Trong những chuyên đề biên dịch ở giai đoạn cơ sở, cách tiến hành giờ học như trên là không phù hợp, bởi vì người học không được truyền đạt phương pháp để tự mình tìm ra những phương án dịch hợp lý. Ngoài ra, điều này cũng giúp chúng ta nhận thấy là không ít giảng viên chưa quan tâm đúng mức đến chiều dịch ra tiếng Việt. Thực ra, chính chiều chuyển dịch này, tức là dịch từ tiếng nước ngoài ra tiếng mẹ đẻ mới là chiều chuyển dịch thông dụng trong thực tế nói chung hiện nay. Xét về phương diện lý thuyết và thực hành biên dịch, cách tiến hành giờ dạy biên dịch như trên thực sự không phù hợp. Trong giờ biên dịch, cần phải đặc biệt quan tâm đến cả hai chiều chuyển dịch.

Trong một buổi trao đổi kinh nghiệm giảng dạy biên dịch, có ý kiến nói là dịch ra tiếng mẹ đẻ không khó như dịch ra tiếng nước ngoài. Thực ra khó mà nói là chiều chuyển dịch nào phức tạp hơn, bởi vì có nhiều yếu tố tác động đến mức độ khó dễ trong biên dịch. Chiều chuyển dịch nào cũng có cái khó nhất định. Khi dịch ra tiếng mẹ đẻ, nói chung thì người dịch phải đối mặt với nhiều vấn đề trong giai đoạn tiếp nhận văn bản nguồn (giai đoạn tìm hiểu văn bản nguồn). Ngược lại, khi dịch ra ngoại ngữ, người dịch lại gặp phải những khó khăn trong giai đoạn tái tạo văn bản. Vì thế trong giờ biên dịch, người dạy cần quan tâm đến cả hai chiều chuyển dịch, bởi vì qua đó nhiều vấn đề chuyên biệt đối với từng chiều chuyển dịch có thể được thể hiện rõ ràng. Kinh nghiệm và kết quả khảo sát những bản dịch của sinh viên cho thấy có rất nhiều lỗi khi dịch ra ngoại ngữ² do

¹ “Vì thế không có hiện tượng chỉ có một “bản dịch duy nhất”. Những bản dịch hiện có hoặc những bản dịch sẽ được sản sinh chỉ thể hiện được những gì gần giống với văn bản nguồn, chỉ là những bức tranh từng phần của văn bản nguồn mà thôi.” [9]

² Trong phiên dịch, để tránh quá tải và nhầm lẫn cho người dịch, người ta thường bố trí hai phiên dịch viên cho những cuộc gặp gỡ quan trọng, một người chuyên dịch ra tiếng Việt và một người chuyên dịch ra tiếng Đức. Chính tác giả cũng đã

người dịch không hiểu kỹ văn bản nguồn bằng tiếng mẹ đẻ và trong chiều dịch ra tiếng mẹ đẻ, người dịch cũng mắc nhiều lỗi trong giai đoạn tái tạo văn bản bằng chính tiếng mẹ đẻ của mình.

Trong giảng dạy biên dịch tại Phân khoa tiếng Đức Hà Nội, việc biên tập/chỉnh sửa bản dịch cũng được đề cập đến. Thỉnh thoảng giảng viên cho sinh viên thảo luận về những bản dịch tiếng Việt của biên dịch viên chuyên nghiệp mà không tiến hành đối chiếu với văn bản nguồn tiếng Đức. Sinh viên lúc đó đóng vai trò là người tiếp nhận bản dịch. Trong nhiều trường hợp, chính sinh viên cũng không hiểu được nội dung trong một số đoạn của những bản dịch chính thức này. Người ta có thể đưa ra vô số những lý do dẫn đến hiện tượng trên, nhưng nếu người đọc bản ngữ không hiểu được nhiều đoạn văn bản của một bản dịch đã hoàn thiện liên quan đến một vấn đề phổ thông thường thức, không quá chuyên biệt, thì có nghĩa là việc dịch có vấn đề. Qua đây cũng có thể suy luận là trong chiều dịch ra tiếng mẹ đẻ, không chỉ xuất hiện những khó khăn trong giai đoạn tiếp nhận văn bản nguồn, mà cả trong giai đoạn tái tạo văn bản nữa, bởi vì người ta hay tưởng³ là trong giai đoạn tái tạo văn bản sẽ không mắc nhiều lỗi, bởi vì người dịch lúc này là người bản ngữ. Vì vậy, trong giờ biên dịch, định hướng theo

quá trình dịch cần phải được chú trọng. Định hướng này có thể giúp sinh viên nhận biết được một cách có ý thức những vấn đề xuất hiện trong tất cả các giai đoạn quan yếu trong cả quá trình dịch.

Chương trình giảng dạy dịch thuật tại Hà Nội cũng cho thấy là việc rèn luyện năng lực tiếng mẹ đẻ (năng lực tiếng Việt) bị sao nhãng. Có thể người ta nghĩ là sinh viên người Việt thì nghiêm nhiên có đủ năng lực tiếng Việt và trong quá trình học tại trường, họ có thể tự rèn luyện để nâng cao vốn tiếng Việt của mình. Nhưng cũng phải nhấn mạnh một điều là năng lực tiếng mẹ đẻ chỉ có thể được nâng cao khi sinh viên biên dịch được luyện tập một cách có hệ thống thông qua các bài tập liên quan đến cả hai chiều chuyên dịch. Trong giờ dạy dịch ra tiếng Đức ở giai đoạn đầu, trọng tâm là rèn luyện năng lực tiếp nhận văn bản trong tiếng Việt và trong giờ dạy dịch ra tiếng Việt ở giai đoạn đầu, trọng tâm lại là kỹ năng tạo sinh văn bản. Để đạt được mục tiêu này, nên có sự tách riêng từng chiều chuyên dịch trong các buổi học khác nhau. Cách làm này mang lại nhiều lợi ích cho sinh viên cũng như cho giảng viên. Trong một buổi học, họ chỉ phải chuẩn bị cho một chiều chuyên dịch và như thế công tác chuẩn bị sẽ cẩn thận hơn và chất lượng giờ học vì thế cũng sẽ tốt hơn. Nếu giảng viên nào muốn luyện cả hai chiều chuyên dịch trong một buổi lên lớp để thay đổi không khí thì cũng nên bố trí đủ thời gian cho phần dịch ra tiếng Việt sao cho chiều chuyên dịch này không bị sao nhãng. Ở trường Đại học Ngoại ngữ, một học kỳ là 15 tuần, như vậy là đối với một môn học, ví dụ môn *Biên dịch 1*, giáo viên có thời lượng là 15 tuần. Nếu việc dạy hai chiều chuyên dịch được tiến hành riêng biệt vào những buổi học khác nhau, chúng ta có thể tổ chức như thế này: trong bảy tuần đầu chỉ tập trung vào chiều dịch ra tiếng Việt và luyện năng lực tiếp nhận văn bản nguồn tiếng Đức (khi đó, người học sẽ không có cảm giác bị “quá sức” bởi vì giai đoạn này không bắt buộc họ phải tạo văn bản), trong những tuần còn lại, tập trung vào chiều dịch ra

từng chứng kiến hiện tượng là phiên dịch viên người Việt nói tiếng Việt với chuyên gia người Đức và nói tiếng Đức với chuyên gia người Việt.

³ Chính cái “tưởng” này làm cho nhiều người Việt sao nhãng việc rèn luyện thêm về tiếng mẹ đẻ. Sinh viên biên dịch hoặc/và sinh viên phiên dịch, bên cạnh việc học ngoại ngữ cũng cần phải thường xuyên tìm cách học thêm tiếng Việt. Giảng viên môn dịch cũng phải nỗ lực cập nhật và nâng cao năng lực tiếng Việt bằng nhiều cách khác nhau. Họ được học tiếng Đức ở trường đại học, nhưng không được học tiếng Việt như vậy. Họ chỉ được học tiếng Việt một cách bài bản ở trường phổ thông. Người dạy không thể dạy dịch tốt được nếu như không giỏi tiếng Việt. Để cho việc đào tạo biên dịch tiếng Đức thực sự được chuyên nghiệp thì cần phải bắt đầu trước hết ở đội ngũ giảng dạy biên dịch.

tiếng Đức và luyện năng lực sản sinh văn bản⁴. Triết lý ở đây là quan tâm một cách thích đáng đến cả hai chiều chuyển dịch.

5. Sự hài hòa giữa phần lý thuyết và thực hành biên dịch

Chương trình giảng dạy dịch thuật tại Phân khoa tiếng Đức Hà Nội cũng cho thấy là trọng tâm giảng dạy nằm ở phần thực hành dịch. Trong giờ biên dịch, những bài luyện dịch được quan tâm một cách đặc biệt trong mối tương quan với những câu phân về lý thuyết dịch. Sau 60 tiết lý thuyết dịch chung (tính sơ bộ là 30 tiết chuyên về lý thuyết biên dịch và 30 tiết lý thuyết phiên dịch), có đến 255 tiết dành cho luyện thực hành biên dịch⁵. Từ đó ta thấy là thời lượng dành cho phần lý thuyết biên dịch chỉ chiếm 11,76% thời lượng (số tiết học) dành cho phần thực hành biên dịch⁶. Tỷ lệ này dù không nói lên được nhiều về chất lượng giảng dạy, nhưng cũng có thể cho chúng ta thấy là phần thực hành biên dịch được ưu tiên một cách đặc biệt. Sự “thiếu hài hòa” này giữa phần lý thuyết và thực hành biên dịch có thể được điều chỉnh bằng cách là việc giảng dạy biên dịch không chỉ tập trung vào giai đoạn sản sinh văn bản, mà còn nên tập trung vào cả giai đoạn tiếp nhận văn bản nguồn nữa. Có nghĩa là trong giảng dạy, cần phải ưu tiên đến quan điểm định hướng quá trình dịch, chứ không phải quan điểm định hướng dịch phẩm. Bởi vì trong giờ biên dịch tại Bộ môn Dịch, có hiện tượng quá chú trọng đến việc “giao bài tập thực hành dịch” [1], cho nên không có được sự cân đối cần thiết giữa phần lý thuyết và thực hành dịch và điều này là một “rào cản” lớn đối với quá

trình luyện tập một cách hệ thống cho sinh viên. Nhà giáo học pháp dịch thuật Hönig cũng có quan điểm là không thể học dịch chỉ bằng cách “dịch một cái gì đó” [1]. Kautz cũng chia sẻ quan điểm này: “*Cũng phải lưu ý là nền tảng cho tất cả những mô hình khác nhau trong giảng dạy biên dịch chính là người dạy sẵn sàng để người học đưa ra những kết luận có tính khái quát và hệ thống trên cơ sở phân tích văn bản, (hoặc cần thiết thì người dạy tự đưa ra những kết luận này trong giờ dạy). Bằng cách này, giờ dạy rõ ràng là được “lý thuyết hóa” một cách hợp lý, và chúng tôi tin tưởng là điều đó cần phải như vậy.*” [1]

Để từng bước nâng cao chất lượng giảng dạy biên dịch tại Phân khoa tiếng Đức, nên tránh việc quá chú trọng đến lý thuyết hoặc thực hành dịch một cách thuần túy, bởi vì cả hai cách tiếp cận này đều không có tác dụng nhiều đến việc rèn luyện và củng cố những năng lực cần thiết trong dịch thuật. Mục tiêu của việc đào tạo biên dịch là giúp người học có phương pháp để có thể tự tin trong hoạt động nghề nghiệp sau này. Vì thế cần phải tạo ra và giữ được sự cân đối giữa hai phần lý thuyết và thực hành thông qua những phương pháp tổ chức giảng dạy hợp lý. Trong những bài luyện thực hành biên dịch, cần quan tâm đến những giai đoạn khác nhau. Trong quá trình đó cũng không được phép quên thiết lập mối quan hệ tương hỗ giữa lý thuyết và thực hành, sao cho sinh viên, trên những cơ sở lý thuyết tiếp thu được, có thể tự tin biện luận cho những quyết định dịch thuật của mình. Cái năng lực biện luận này khó có thể hình thành được nếu chỉ thông qua những “bài thực hành dịch thuần túy”. Trong những chuyên đề về lý thuyết biên dịch, cũng nên đề cập đến mối quan hệ chặt chẽ giữa lý thuyết với thực hành thông qua những bản dịch mẫu. Khó có thể nói cụ thể hàm lượng lý thuyết và thực hành đưa vào các chuyên đề biên dịch bao nhiêu là đủ. Mục đích ở đây là sau khi tốt nghiệp, sinh viên có được một nền tảng vững vàng để xử lý văn bản một cách tự tin và có phương pháp (ở các giai đoạn như tiếp nhận, sản sinh và biên tập bản dịch). Trên cơ sở này, sinh viên biên dịch ra trường có

⁴ Có thể dạy xen kẽ hai chiều chuyển dịch, tuần dạy dịch xuôi, tuần dạy dịch ngược.

⁵ Trong bài viết này, tác giả dựa vào số liệu trong Chương trình Đào tạo tiếng Đức năm 2006. Hiện nay đã có một số điều chỉnh về chương trình đào tạo, nhưng những điều chỉnh này không làm thay đổi bản chất của kết quả nghiên cứu.

⁶ Có tất cả là 285 tiết học (tiết đơn) dành cho cả hai phần lý thuyết và thực hành biên dịch (30 tiết lý thuyết và 255 tiết thực hành).

thể tích lũy thêm kinh nghiệm và tiếp tục phát triển các kỹ năng dịch của mình.

6. Kết hợp các mô hình giảng dạy biên dịch

Trong giáo học pháp biên dịch, có nhiều cách khác nhau để thực hiện giờ dạy biên dịch, ví dụ như hoàn thiện một bản dịch, luyện các thủ pháp dịch, dịch định hướng, dịch đề tạo ra những bản dịch có chức năng khác nhau, dịch ứng tác, dịch kèm biện luận về thủ pháp dịch, dịch dự án và biên dịch có sự hỗ trợ của máy tính v.v. [1]. Mỗi giảng viên, tùy tình hình và tính sáng tạo của bản thân, có thể đưa vào áp dụng những mô hình giảng dạy riêng, sao cho giờ học thú vị hơn và đặc biệt là phải đạt được những mục tiêu giảng dạy đề ra.

Trong giảng dạy biên dịch tại Phân khoa tiếng Đức Hà Nội, các giáo viên chủ yếu áp dụng mô hình giảng dạy truyền thống. Kautz mô tả mô hình này như sau:

- *“Văn bản được phát hoặc được đọc cho sinh viên vào đầu giờ học (không biết là tất cả sinh viên có hiểu văn bản giống nhau hay không!)”*

- *Một sinh viên dịch “câu đầu tiên” và thường được giáo viên chỉnh sửa về ngôn ngữ (hình như là chỉ có giáo viên mới biết phương án dịch chuẩn thì phải!), và sự chỉnh sửa của giáo viên thường quá kỹ làm có cảm giác đây thực ra là giờ học thực hành tiếng.*

- *Trong khi đó, những sinh viên khác đã phải quan tâm đến câu tiếp theo, bởi vì chắc chắn là họ sẽ “đến lượt”...*

- *Cuối buổi học, có thể giáo viên sẽ cho điểm, thường là không có giải thích gì thêm (hình như là chỉ có giáo viên mới có những tiêu chí khách quan để đánh giá lỗi thì phải!)” [1]*

Theo chúng tôi thì mô hình giảng dạy nào cũng có hai mặt. Không mô hình nào có khả năng đáp ứng được hoàn toàn tất cả các mục tiêu giảng dạy đề ra. Vì vậy, người dạy cần phải suy nghĩ để kết hợp nhiều mô hình giảng dạy với nhau. Điều này có lợi thế là làm cho giờ học trở nên sống động hơn và luyện được những kỹ năng khác nhau trong quá trình dịch. Theo quan

sát của bản thân tác giả, giờ biên dịch tại Phân khoa tiếng Đức vẫn còn bị “ám ảnh” bởi mô hình dạy ngoại ngữ theo kiểu truyền thống. Đào tạo biên và phiên dịch là mảnh đất mới đối với tất cả giảng viên ở đây. Tất nhiên là trong giờ biên dịch, ngữ năng của người học cũng được nâng cao, nhưng đó không phải là yêu cầu tối thượng của giờ biên dịch. Mục tiêu chủ đạo và thực ra là duy nhất của giờ biên dịch là rèn luyện từng bước và có định hướng cho sinh viên những kỹ năng quan yếu trong quá trình dịch. Mục tiêu này chỉ có thể đạt được thông qua việc kết hợp nhiều cách thức tổ chức giảng dạy khác nhau, bởi vì những tiểu kỹ năng trong biên dịch sẽ được hình thành và phát triển thông qua những loại hình bài tập định hướng theo những mục tiêu giảng dạy đề ra. Cái quan trọng là việc áp dụng những mô hình giảng dạy phải phù hợp với ngữ năng của người học và mục tiêu giảng dạy. Trong quá trình đó, tính sáng tạo của người dạy là yếu tố vô cùng quan trọng, nhưng cũng phải luôn tỉnh táo để tránh hiện tượng có quá nhiều mô hình, gây nhiễu cho người học và thậm chí cho cả người dạy. Cũng không nên nóng vội, mà cần phải bố trí thời gian thích đáng thử nghiệm những mô hình giảng dạy mới. Chỉ nên tiếp tục thực hiện những mô hình thử nghiệm cho kết quả khả quan trong quá trình giảng dạy. Quan điểm của tác giả ở đây là luôn suy nghĩ để “thay đổi” các mô hình giảng dạy, “thay đổi” chính là “chuẩn mực”.

Ở những phần trình bày ở trên, tác giả đã nêu lên một số hạn chế trong cách thức tiến hành giờ dạy biên dịch tiếng Đức tại Khoa Ngôn ngữ và Văn hóa Phương Tây và trình bày tóm lược những quan điểm về phương pháp giảng dạy biên dịch của một số nhà nghiên cứu dịch thuật người Đức. Trên cơ sở đó, tác giả mạnh dạn đưa ra một số đề xuất liên quan trực tiếp đến việc giảng dạy biên dịch như *chọn văn bản, mô tả chức năng bản dịch, phân tích văn bản nguồn, tách riêng dạy dịch ra tiếng mẹ đẻ và dịch ra ngoại ngữ, hài hòa giữa phần lý thuyết và thực hành biên dịch và kết hợp nhiều mô hình giảng dạy biên dịch*. Liên quan đến

những nội dung trên còn rất nhiều việc phải làm và phải thảo luận thêm để việc đào tạo biên dịch có chất lượng hơn. Tác giả sẽ trao đổi sâu hơn trong một bài viết khác về từng nội dung đã trình bày khái quát ở trên, ví dụ như các tiêu chí lựa chọn văn bản cho giờ biên dịch, những loại hình văn bản cần thiết phải đưa vào giảng dạy hoặc cách diễn đạt một cách tường minh chức năng bản dịch.

Tài liệu tham khảo

- [1] Kautz, U., *Handbuch Didaktik des Übersetzens und Dolmetschens*, München: Goethe Institut 2002.
- [2] Stolze, R., *Übersetzungstheorie – Eine Einführung* (2. Aufl.). Tübingen: Gunter Narr 1997.
- [3] Nord, C., *Einführung in das funktionale Übersetzen. Am Beispiel von Titeln und Überschriften*. Tübingen/Basel: Francke 1993.
- [4] Nord, C., *Translating as a Purposeful Activity, Functionalist Approaches Explained*. Manchester, UK: St. Jerome Publishing 1997.
- [5] Reiß, K./Vermeer, H.J., *Grundlegung einer allgemeinen Translationstheorie*. Tübingen: Niemeyer 1984.
- [6] Reiß, K./Vermeer, H.J., *Grundlegung einer allgemeinen Translationstheorie* (2. Aufl.). Tübingen: Niemeyer 1991.
- [7] Nord, C., *Textanalyse und Übersetzen, theoretische Grundlagen, Methoden und didaktische Anwendung einer übersetzungsrelevanten Textanalyse*. Heidelberg: Groos 1991.
- [8] Reiß, K., «Der» Text und der Übersetzer. In: Arntz, R. (Hrsg.) 67-75. Hildesheim: Olms 1988.
- [9] Koller, W., *Einführung in die Übersetzungswissenschaft*, Wiebelsheim: Quelle & Meyer 2004.

Some recommendations for improvement on the quality of translation teaching

*Department of West European Languages and Cultures,
VNU University of Languages and International Studies,
Pham Van Dong street, Cau Giay, Hanoi, Vietnam*

The education quality depends not only on the teaching program but also on many other factors, e.g. on the teaching organization and methods. This paper examines *a text selection for translation lessons, a translation order, a source text analysis, a separation of translation into a foreign language and translation from a foreign language, a harmony between the theoretical part and the practical part of translation teaching and a combination of different teaching models*. As experience shows these aspects have an important influence on reaching the defined teaching objectives. They haven't received adequate attention in the translation lesson in Hanoi yet. There still exists a considerable need for improvement in these areas.

Keywords: translation teaching, translation lesson, text selection, translation order.